

**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ GIÁO VIÊN
NĂM HỌC 2022-2023**

Căn cứ thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non.

Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non;

Thông tư số 19/2019/TT-BGDDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Kế hoạch số 25/KH-PGD&ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Phòng GD&ĐT huyện An Dương về việc bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2022-2023;

Căn cứ vào thực tế năng lực và nhu cầu cần bồi dưỡng của giáo viên. Trường mầm non Lê Thiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022-2023 như sau:

A . NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG

1 . Đội ngũ giáo viên

- **Tổng số CBGVNV**: 56 đ/c (trong đó BGH: 3 đ/c, GV : 35 đ/c, NV: 12 đ/c, BVLC: 6 đ/c)

- **Tổng số giáo viên**: 35 đ/c

- **Trình độ chuyên môn**:

- Cao đẳng, đại học : 35/35 đ/c = 100%

- Trình độ tin học: Trình độ A, B = 100%

- Tổng số nhóm lớp: 19 nhóm lớp trong đó có: MG 5T: 6 lớp; MG 4T: 4 lớp, MG 3T: 5 lớp, NT: 03 lớp

* **Phân loại năng lực đội ngũ giáo viên đứng lớp**:

- Nhóm 1: Nắm chắc chuyên môn, có khả năng tiếp cận với nội dung



chương trình GDMN mới nhanh và sáng tạo, thiết kế tổ chức hướng dẫn các hoạt động giáo dục trẻ và thiết kế tạo MTHĐ cho trẻ. Có 28 đ/c.

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lan 76	GV- TTCM - KT 5 tuổi	
2	Nguyễn Thị Hòe	Giáo viên	
3	Nguyễn Thị Minh	Giáo viên	
4	Nguyễn Thị Thùy Dung	Giáo viên	
5	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	
6	Trương Thị Thu Hà	Giáo viên	
7	Phạm Thị Mỹ Hoa	Giáo viên	
8	Trần Thị Hường	Giáo viên	
9	Phạm Thị Thu Huyền	Giáo viên	
10	Đào Thị Hồng Nhung	Giáo viên	
11	Trương Thị Huyền	Giáo viên- Khối trưởng 4 tuổi	
12	Đào Thị Thùy	Giáo viên	
13	Trịnh Thị Thanh	Giáo viên	
14	Nguyễn Thị Mai	Giáo viên	
15	Đỗ Thị Nhung	Giáo viên	
16	Mai Thị Liên	Giáo viên	
17	Đào Thị Hồng Vân	Giáo viên	
18	Phạm Thị Hà	Giáo viên- Khối trưởng 3 tuổi	
19	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên	
20	Nguyễn Thị Hằng	Giáo viên	
21	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên	
22	Nguyễn Thị Ngát	Giáo viên	
23	Nguyễn Thị Tươi	Giáo viên	
24	Lưu Thị Phương	Giáo viên- Khối trưởng NT	
25	Phạm Thị Phượng	Giáo viên	
26	Nguyễn Thị Hồng	Giáo viên	
27	Nguyễn Thị Yên	Giáo viên	
28	Nguyễn Thị Tuyết	Giáo viên	

- Nhóm 2: Khả năng tiếp cận với nội dung chương trình, khả năng sáng tạo trong việc tạo MTHĐ và tổ chức các HĐGD trẻ còn hạn chế. Chưa thật linh hoạt trong xử lý các tình huống trong các HĐ CSGD trẻ. Có 7 đ/c.

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Thị Thả	Giáo viên	
2	Vũ Thị Huyền	Giáo viên	
3	Trương Thị Hà	Giáo viên	
4	Phạm Thị Khánh Linh	Giáo viên	
5	Vũ Thị Hường	Giáo viên	
6	Trương Thị Mùi	Giáo viên	
7	Trương Thị Hồng	Giáo viên	

2. Những thuận lợi và khó khăn

a) Thuận lợi:

- 100% Giáo viên có ý thức tự học và bồi dưỡng chuyên môn, tích cực học tập nâng cao năng lực và kỹ năng tổ chức các hoạt động CSGD trẻ.

- Trang thiết bị dạy học luôn được nhà trường quan tâm đầu tư, cải tạo thường xuyên. Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được trang bị đầy đủ theo danh mục đồ dùng TT02 và TT34 của Bộ GD&ĐT.

- 100% lớp có máy tính để kết nối Internet và máy in.

b) Khó khăn:

- Số giáo viên nuôi con nhỏ tương đối đông. Chiếm tỉ lệ không nhỏ trong số giáo viên đứng lớp nên ảnh hưởng tới việc sinh hoạt chuyên môn.

- Năng lực đội ngũ GV chưa đồng đều. Một số GV mới và giáo viên cao tuổi khả năng sáng tạo, cập nhập nội dung kiến thức mới còn hạn chế.

B. KẾ HOẠCH CHUNG

I. Mục đích của việc bồi dưỡng thường xuyên

1. Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

2. Cán bộ quản lý và giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế- xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính tri, đạo

đức nghề nghiệp, phát triển năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường, thành phố, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong ngành.

3. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của CBGL, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng của bản thân.

4. Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của trường trong năm học.

5. Đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và nhiệm vụ năm học.

II. Nguyên tắc.

- Phát huy vai trò nòng cốt của cốt cán chuyên môn trong nhà trường, tổ chức theo các hình thức tự học cá nhân, học theo tổ nhóm giáo viên.

- Tập trung bồi dưỡng vào các nội dung đổi mới trong năm học và nội dung đội ngũ còn vướng mắc, đảm bảo tính kế thừa và hệ thống lại nội dung bồi dưỡng trong năm học trước và năm học sau, không quá tải đối với giáo viên.

- 100% CBGVNV nghiêm túc tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng do Phòng giáo dục và nhà trường tổ chức. Nội dung bồi dưỡng bám sát với nhiệm trọng tâm của năm học và điều kiện thực tế của nhà trường, lớp và giáo viên.

- Các nội dung bồi dưỡng phải được đánh giá và căn cứ vào kết quả thực hiện sau khi bồi dưỡng đánh giá làm cơ sở đánh giá xếp loại giáo viên cuối năm học.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện khi tổ chức bồi dưỡng

III. Yêu cầu.

- Sau mỗi đợt tập huấn giáo viên, nhân viên chủ động thực hiện nghiêm túc các nội dung đã được bồi dưỡng vào trong công việc hàng ngày.

- Tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng nghiêm túc, hiệu quả.

- Kết thúc BGH tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thông qua hiệu quả công việc để đánh giá xếp loại giáo viên, lưu hồ sơ, tổng hợp kết quả học tập, xây dựng kế hoạch kết quả công tác bồi dưỡng thường xuyên.

IV. Nội dung bồi dưỡng thường xuyên

1. Đối với cán bộ quản lý

1.1. Nội dung bồi dưỡng bắt buộc.

1.1.1. Nội dung bồi dưỡng 1: 40 tiết/năm học.

- Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học về đường lối, chính sách phát triển giáo dục, chương trình giáo dục mầm non.

1.1.2. Nội dung bồi dưỡng 2: 40 tiết/ năm học

- Nội dung chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non ở địa phương.

1.2. Chương trình bồi dưỡng 3(Nội dung tự chọn): 40 tiết/năm học

Nội dung chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.

Khối kiến thức lựa chọn trong các modul được quy định trong Thông tư Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên dành cho cán bộ quản lý trường mầm non.

Căn cứ vào kết quả đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, nhu cầu cá nhân, cán bộ quản lý lựa chọn nội dung bồi dưỡng chuyên môn nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.

2. Đối với giáo viên

2.1 Nội dung bắt buộc

2.1.1.Nội dung bồi dưỡng 1: 40 tiết/năm học.

- Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học về đường lối, chính sách phát triển giáo dục, chương trình giáo dục mầm non.

- Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Công văn số 03/HDLS-GD ĐT-STC, ngày 26 tháng 9 năm 2022 về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học bậc học mầm non của Phòng GD&ĐT huyện; Nhiệm vụ trọng tâm giáo dục mầm non huyện (Thảo luận xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường).

+ Giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến giáo dục mầm non.

+ Công tác xã hội hóa giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non.

2.1.2. Nội dung bồi dưỡng 2: 40 tiết/năm học.

* *Nội dung bồi dưỡng được định hướng từ Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT*

+ Hướng dẫn quản lý hoạt động bổ trợ trong trường mầm non

- + Giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong các cơ sở giáo dục mầm non.
- + Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non
- + Phát triển chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ.
- + Xây dựng khẩu phần, thực đơn bữa ăn bán trú của trẻ tại trường mầm non. Xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.
 - * *Nội dung bồi dưỡng căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.*
 - + Xây dựng kế hoạch phù hợp tình hình thực tế và kế hoạch khi có trẻ khuyết tật học hòa nhập
 - + Cách tạo mã QR cho tài liệu gửi cho phụ huynh
 - + Sử dụng hiệu quả máy tính tại lớp để hình thành góc chơi và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.
 - + Cách xây dựng giáo án điện tử
 - + Cách đưa ảnh lên google drive
 - + Kỹ năng ứng xử sư phạm
 - + Phòng chống bạo lực học đường trong cơ sở GDMN
 - + Giải pháp ứng phó của CSGD MN khi có dịch bệnh truyền nhiễm xảy ra.
 - + Kỹ năng về an toàn thực phẩm
 - + Phòng chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ

2.2. Nội dung bồi dưỡng 3: 40 tiết/ năm học.

- Tùy theo nhiệm vụ được phân công và căn cứ vào kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp cùng với nhu cầu của cá nhân, các đồng chí có thể lựa chọn các module được quy định trong Thông tư ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo từng cấp học đảm bảo quy định về thời lượng bồi dưỡng.
- Không thực hiện đánh giá và xếp loại kết quả BDTX nội dung 03 vì hiện nay chưa đủ các điều kiện để tổ chức bồi dưỡng nội dung 03 theo thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục thường xuyên giáo dục mầm non;

Năm học 2022- 2023, nhà trường định hướng cho giáo viên một số modul để xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên theo “Tài liệu Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non”. Cụ thể:

TT	Tên chuyên đề	Số tiết
1	Hướng dẫn nâng cao năng lực sáng tạo và cảm thụ nghệ thuật cho trẻ mầm non thông qua hoạt động tạo hình	15
2	Giáo dục kỹ năng tiền học đường cho trẻ khuyết tật học hèn nhện tại các cơ sở giáo dục mầm non.	15

3	Bồi dưỡng năng lực giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non.	15
4	Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành và phát triển các biểu tượng toán cho trẻ mầm non.	15

V. THỜI LƯỢNG VÀ TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Thời lượng: 120 tiết/năm.
2. Thời gian: Trong hè và trong cả năm học.
3. Tài liệu: Mua tài liệu BDTX cho CB, GV; tham khảo trên mạng Internet.

VI. HÌNH THỨC VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Hình thức bồi dưỡng:

- BDTX bằng hình thức tự học của giáo viên kết hợp với sinh hoạt chuyên môn và tổ chuyên môn của trường.
- BDTX từ xa kết hợp tập trung thông qua tập huấn CM, hội thảo chuyên đề của Sở, Phòng GD&ĐT, trường mầm non nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung bồi dưỡng thường xuyên khó đối với giáo viên, đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập BDTX; tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội được trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kỹ năng.

- BDTX theo hình thức học tập qua mạng Internet. Tải tài liệu của Bộ Giáo

2. Giải pháp thực hiện:

- Ngay từ đầu năm học 2022-2023 (tháng 8/2022) nhà trường yêu cầu 100% giáo viên, nhân viên có ý kiến về nhu cầu bồi dưỡng các nội dung trong năm học 2022-2023.

- Thực hiện tốt việc phân loại năng lực giáo viên theo nhóm, căn cứ vào những điểm mạnh, điểm yếu, nhu cầu của từng nhóm giáo viên, nhân viên để đưa ra những nội dung và phương pháp bồi dưỡng phù hợp, hiệu quả.

- Thiết kế các nội dung bồi dưỡng cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu.

- Xây dựng mỗi khối tuổi 1 khối trường, 1 lớp điểm thực hiện chương trình GDMN và các lớp phụ điểm, điểm các khu, các khối, giáo viên mũi nhọn được quan tâm và phát triển.

+ Khối nhà trẻ: Đ/c Lưu Thị Phương

+ Khối MG 3T: Đ/C Phạm Thị Hà

+ Khối MG 4T : Đ/C Trương Thị Huyền

+ Khối MG 5T: Đ/C Nguyễn Thị Lan

- Tăng cường bồi dưỡng theo hình thức làm thực hành, dự lớp điểm, thăm lớp dự giờ cùng với BGH trong các đợt kiểm tra, trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm.

- Các lớp đăng ký với nhà trường : Giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tổ chức tốt các buổi thảo luận, trao đổi chia sẻ theo nhóm, theo tổ chuyên môn để kịp thời tháo gỡ

những vướng mắc trong chuyên môn để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.

- Sắp xếp thời gian bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn phù hợp với điều kiện thời gian của từng nhóm giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ, căn cứ vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên và nhân viên để đánh giá việc học tập, vận dụng các kiến thức đã được bồi dưỡng.

- Chủ động rà soát các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi. Căn cứ vào kết quả rà soát Phó hiệu trưởng tham mưu với Hiệu trưởng mua sắm, bổ sung, sửa chữa kịp thời cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng nhằm giúp giáo viên có đủ các điều kiện tốt nhất để thực hiện chương trình GDMN.

- Tổ chức nghiêm túc các buổi hội thảo, thảo luận kiểm tra đánh giá thường xuyên nghiêm túc sau mỗi đợt bồi dưỡng.

VII. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ

1. Đánh giá.

1.1. Căn cứ đánh giá

- Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên theo theo các điều 11, 12, 13, 17 và 18 Quy chế Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDDT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Đánh giá kết quả BDTX của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của chương trình bồi dưỡng 1, chương trình bồi dưỡng 2.

- Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 2 loại : hoàn thành (HT) và không hoàn thành kế hoạch(KHT).

- Không thực hiện đánh giá xếp loại kết quả BDTX nội dung 03.

1.2. Hình thức và bộ phận đánh giá.

Nhà trường xây dựng kế hoạch, kết hợp với tổ chuyên môn xây dựng các tiêu chí đánh giá theo định hướng năng lực người học và tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (điểm lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (điểm thực hành)

Tổ chuyên môn đánh giá và gửi kết quả cho lãnh đạo nhà trường. Nhà trường tập hợp kết quả đánh giá BDTX của giáo viên gửi về Phòng GD&ĐT.

2. Xếp loại kết quả.

Xếp loại kết quả BDTX của giáo viên gồm 2 loại: Hoàn thành (viết tắt HT); Không hoàn thành (viết tắt KHT).

Thang điểm đánh giá kết quả từ 0 đến 10 đối với chương trình chương trình bồi dưỡng 1, chương trình bồi dưỡng 2 (gọi là điểm thành phần)

Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu

Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có điểm mỗi modul đạt từ 5 điểm trở lên. Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

VIII . HỒ SƠ BDTX

1. Cá nhân, cán bộ giáo viên.

- Kế hoạch cá nhân về BDTX;
- Bản báo cáo chuyên đề đã học (nếu có)

2. Nhà trường, tổ chuyên môn.

- Kế hoạch BDTX của nhà trường;
- Kế hoạch BDTX của tổ;
- Sổ theo dõi, danh sách cán bộ, giáo viên, chuyên đề cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng;
- Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX của cán bộ, giáo viên.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.
- Hướng dẫn các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX: Hoàn thành trước 20/8 hàng năm.

- Phê duyệt kế hoạch BDTX của tổ chuyên môn và cá nhân giáo viên.
- Tổ chức BDTX, đánh giá kết quả : Từ tháng 8/2022 đến tháng 4/2023.
- Tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX và báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả BDTX năm học của trường: Hoàn thành trước ngày 20/5 hàng năm.
- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

2. Tổ chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch BDTX của tổ và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX cá nhân.
- Phê duyệt kế hoạch BDTX của cá nhân giáo viên; nộp kế hoạch BDTX của tổ và cá nhân giáo viên về Ban Giám hiệu.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả BDTXGV từng tháng, đặc biệt tăng cường công tác kiểm tra chất vấn trực tiếp đối với các giáo viên trong tổ.
- Xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng giai đoạn, sau mỗi giai đoạn tổ chức triển khai, đánh giá giáo viên (ghi cụ thể vào sổ BDGV), tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Giám hiệu.

3. Cá nhân cán bộ, giáo viên.

- Cán bộ, giáo viên lựa chọn các mô đun của nội dung 3, xây dựng kế hoạch, báo cáo tổ chuyên môn, trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt: Hoàn thành trước ngày 25/8 hàng năm.
- Hoàn thành kế hoạch BDTX của các nhân đã được phê duyệt, nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.
- Báo cáo tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

X. KẾ HOẠCH CỤ THỂ

Lưu ý: CBQL tự chọn nội dung 3 phù hợp vị trí việc làm và tự phân bổ thời gian trong kế hoạch cá nhân.

* NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 1:

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức học	Đối tượng bồi dưỡng	Người BD/ thực hiện	Ghi chú
Tháng 8/2022	- Giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến giáo dục mầm non.	Tập trung	100% CB, GV, NV	- Đ/C Hiệu trưởng	10 tiếng
	Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tập trung	100% CB, GV, NV	Đ/C Hiệu trưởng	10 tiếng
	- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học bậc học mầm non của Phòng GD&ĐT huyện; Nhiệm vụ trọng tâm giáo dục mầm non huyện (Thảo luận xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường).	Tập trung	100% CB, GV, NV	Đ/C Hiệu trưởng	10 tiếng
	Công tác xã hội hóa giáo dục trong cơ sở giáo dục	Tập trung	100% CB, GV, NV	Đ/C Hiệu	10 tiếng

*** NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 2:**

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức học	Đối tượng bồi dưỡng	Người BD/ thực hiện	Ghi chú
Tháng 8/2022	- Hướng dẫn quản lý hoạt động bổ trợ trong trường mầm non - Chuyển đổi số trong giáo dục mầm non	Tập trung	100% CB, GV, NV	- Đ/C Hiệu trưởng	10 tiết
	Giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong các cơ sở giáo dục mầm non.	Tập trung	100% CB, GV, NV	Đ/c Hiệu phó CM	5 tiết
	Phát triển chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ.	Tập trung	100% CB, GV, NV	Đ/c Hiệu phó CM	15 tiết
	- Xây dựng khẩu phần, thực đơn bữa ăn bán trú của trẻ tại trường mầm non. - Xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.	Tập trung	100% CB, GV, NV	Đ/c Hiệu phó CSND	10 tiết

*** Nội dung bồi dưỡng căn cứ vào tình hình thực tế của trường (việc áp dụng giải pháp sáng tạo, thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm năm học 2022-2023).**

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức học	Đối tượng bồi dưỡng	Người BD/ thực hiện	Ghi chú
Tháng 9/2022	- Bồi dưỡng chuyên môn: + Xây dựng kế hoạch phù hợp tình hình thực tế và kế hoạch khi có trẻ khuyết tật học hòa nhập + Cách tạo mã QR cho tài liệu gửi cho phụ huynh	Trực tuyến	100% CB, GV, NV	Đ/c Hiệu phó CM	

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức học	Đối tượng bồi dưỡng	Người BD/ thực hiện	Ghi chú
Tháng 10/2022	Kỹ năng ứng xử sư phạm Cách đưa ảnh lên google drive	Trực tuyến	100% GV,NV	Đ/c Hiệu phó CM	
	Phòng chống bạo lực học đường trong cơ sở GDMN	Trực tuyến	100% GV,NV	Đ/c Hiệu phó CSND	
Tháng 11/2022	Cách xây dựng giáo án điện tử có chất lượng Sử dụng hiệu quả máy tính tại lớp để hình thành góc chơi và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.	Trực tuyến	100% GV	Đ/c Hiệu phó CM	
	Kỹ năng về an toàn thực phẩm. Phòng chống tai nạn thương tích, sơ cứu ban đầu cho trẻ.	Trực tuyến	100% GV,NV	Đ/c Hiệu phó CSND	
Tháng 12/2022	Giải pháp ứng phó của CSGD MN khi có dịch bệnh truyền nhiễm xảy ra	Trực tuyến	100% CB,GV,NV	Đ/c Hiệu phó CSND	

* NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 3:

Căn cứ vào nhu cầu cá nhân, giáo viên tự lựa chọn các module (4,5,6,7) bồi dưỡng trong khối kiến thức phát triển nghề nghiệp đối với giáo mầm non. Các đồng chí giáo viên lựa chọn trong 4 chuyên đề đã gợi ý trên, đảm bảo số tiết học theo quy định.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trường mầm non Lê Thiện. năm học 2022-2023. Kính mong nhận được sự chỉ đạo góp ý của các cấp lãnh đạo.

Nơi nhận

- PGD&ĐT (để b/c);
- CB,GV(Để t/h);
- Lưu HSBDTX;
- Lưu VT.



Lưu Thị Nhiệm